

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của
Trung tâm Hỗ trợ phát triển Mạng và Dịch vụ trực thuộc Cục Viễn thông**

BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Nghị định số 55/2025/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 161/QĐ-BKHCN ngày 03 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Viễn thông;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Cục trưởng Cục Viễn thông.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Trung tâm Hỗ trợ phát triển Mạng và Dịch vụ là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Cục Viễn thông, thực hiện chức năng cung ứng dịch vụ sự nghiệp công và các hoạt động hỗ trợ phát triển mạng, dịch vụ phục vụ công tác quản lý nhà nước về viễn thông, Internet và hạ tầng số.

2. Trung tâm Hỗ trợ phát triển Mạng và Dịch vụ có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng để giao dịch theo quy định của pháp luật; trụ sở đặt tại thành phố Hà Nội.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Thực hiện nhiệm vụ phục vụ quản lý nhà nước:

a) Quản lý, vận hành và khai thác: Trung tâm chuyển mạng; hệ thống thu thập và xử lý số liệu viễn thông; hệ thống tiếp nhận và lưu giữ thông tin thuê bao viễn thông có hành vi trốn tránh thực hiện nghĩa vụ thanh toán tiền sử dụng dịch vụ viễn thông; và các hệ thống kỹ thuật viễn thông, công nghệ thông tin nghiệp vụ của Cục Viễn thông;

b) Đảm bảo điều kiện sử dụng, hoạt động cơ sở hạ tầng kỹ thuật của Cục Viễn thông và phối hợp với doanh nghiệp viễn thông cung cấp đường truyền dẫn cho các hệ thống thiết bị trên hoạt động ổn định, tin cậy;

c) Tham mưu và tổ chức triển khai các giải pháp, biện pháp, thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin của Cục Viễn thông theo cấp độ được phê duyệt;

d) Thu thập, lưu trữ và quản trị cơ sở dữ liệu nghiệp vụ chuyên ngành của Cục Viễn thông theo quy định của pháp luật; tổ chức thực hiện bảo mật và an toàn dữ liệu theo quy định của pháp luật chuyên ngành;

đ) Phân tích dữ liệu nghiệp vụ chuyên ngành hỗ trợ công tác quản lý thông tin thuê bao, SIM có thông tin thuê bao không đúng quy định và phát hiện các hành vi vi phạm trong hoạt động viễn thông;

e) Cung cấp số liệu, dữ liệu theo yêu cầu của Cục Viễn thông phục vụ công tác kiểm tra việc thực hiện pháp luật và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực viễn thông;

g) Chuyên trách về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của Cục Viễn thông;

h) Tham gia chương trình, đề án, dự án về viễn thông, Internet, hạ tầng số của Cục Viễn thông và Bộ Khoa học và Công nghệ;

i) Tham gia thực hiện các nhiệm vụ về niêm yết, đấu giá, chuyển nhượng quyền sử dụng, cho thuê mã, số viễn thông theo phân công của Cục trưởng Cục Viễn thông.

2. Thực hiện nhiệm vụ về cung cấp dịch vụ sự nghiệp công:

a) Chuyển mạng viễn thông di động mặt đất giữ nguyên số thuê bao viễn thông:

a1) Đảm bảo cơ sở hạ tầng viễn thông của Trung tâm chuyển mạng để các doanh nghiệp kết nối tới;

a2) Cung cấp thông tin định tuyến trong cơ sở dữ liệu thuê bao chuyển mạng cho các tổ chức, doanh nghiệp có nhu cầu định tuyến để cung cấp dịch vụ viễn thông, dịch vụ ứng dụng viễn thông theo quy định của pháp luật;

a3) Chủ trì, phối hợp với doanh nghiệp chuyển đi, doanh nghiệp chuyển đến để giải quyết khiếu nại của khách hàng liên quan đến dịch vụ chuyển mạng khi có yêu cầu.

b) Dịch vụ thu thập, xử lý dữ liệu nghiệp vụ phục vụ giám sát, điều tiết thị trường viễn thông:

b1) Tổ chức thu thập, tổng hợp dữ liệu về viễn thông thuộc phạm vi quản lý của Cục Viễn thông;

b2) Triển khai xử lý, phân tích dữ liệu và các hoạt động nghiệp vụ liên quan;

b3) Cung cấp số liệu, dữ liệu, báo cáo nghiệp vụ chuyên ngành phục vụ giám sát, điều tiết thị trường viễn thông.

3. Thực hiện nhiệm vụ phát triển đơn vị và quản trị nội bộ:

a) Triển khai các giải pháp, ứng dụng công nghệ thông tin để khai thác hiệu quả hạ tầng kỹ thuật, tài nguyên của các hệ thống viễn thông, hệ thống công nghệ thông tin và cơ sở dữ liệu chuyên ngành của Cục Viễn thông phục vụ các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân theo quy định của pháp luật;

b) Triển khai các hoạt động khoa học và công nghệ để nghiên cứu, phát triển, thử nghiệm các sản phẩm, dịch vụ mới trong lĩnh vực viễn thông, Internet, hạ tầng số phục vụ cho công tác quản lý nhà nước của Cục Viễn thông và của Bộ Khoa học và Công nghệ;

c) Hợp tác, liên doanh, liên kết với các tổ chức, cá nhân để cung cấp dịch vụ đáp ứng nhu cầu của xã hội theo chức năng, nhiệm vụ được giao và pháp luật có liên quan;

d) Quản lý và sử dụng tài sản công được giao theo quy định của pháp luật và quy định về phân cấp của Bộ Khoa học và Công nghệ;

đ) Thu hoạt động sự nghiệp, quản lý, sử dụng nguồn thu hoạt động sự nghiệp và các nguồn thu khác theo quy định của Nhà nước và phân cấp của cơ quan có thẩm quyền; bảo toàn và phát triển nguồn lực được giao;

e) Quản lý tổ chức bộ máy, viên chức và người lao động; tài chính; tài sản; hồ sơ, tài liệu theo quy định của pháp luật và phân công, phân cấp của Cục Viễn thông.

4. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và do Cục trưởng Cục Viễn thông giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Trung tâm:

Trung tâm có Giám đốc và các Phó giám đốc.

Giám đốc chịu trách nhiệm trước Cục trưởng và trước pháp luật về các hoạt động của Trung tâm theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

Phó Giám đốc giúp Giám đốc chỉ đạo, điều hành các lĩnh vực công tác của Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được phân công.

2. Tổ chức bộ máy:

a) Phòng Tổng hợp;

b) Phòng Kỹ thuật nghiệp vụ.

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của các phòng do Giám đốc Trung tâm quy định.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Quyết định này thay thế Quyết định số 1558/QĐ-BTTTT ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Hỗ trợ phát triển Mạng và Dịch vụ trực thuộc Cục Viễn thông.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Cục trưởng Cục Viễn thông, Giám đốc Trung tâm Hỗ trợ phát triển Mạng và Dịch vụ và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /*qf*

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ trưởng và các Thứ trưởng;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Sở KHCN các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Cục Viễn thông;
- TT HT PT Mạng và Dịch vụ (Cục VT);
- Công TTĐT của Bộ KHCN;
- Lưu: VT, TCCB, HLTT.

BỘ TRƯỞNG



Nguyễn Mạnh Hùng

